

Số: 22/NQ-HĐND

Trường Long, ngày 23 tháng 6 năm 2026

**NGHỊ QUYẾT**

**Về việc điều chỉnh, bổ sung một số chỉ tiêu phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội năm 2026 tại Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 19 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân xã Trường Long về tình hình thực hiện chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh năm 2025 và mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp năm 2026**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ TRƯỜNG LONG  
KHÓA XIII, KỲ HỌP THỨ HAI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;*

*Căn cứ Nghị quyết số 03-NQ/ĐU ngày 18 tháng 12 năm 2025 của Ban chấp hành Đảng bộ xã Trường Long về nhiệm vụ năm 2026;*

*Căn cứ Nghị quyết số 08-NQ/ĐU ngày 19 tháng 6 năm 2026 của Ban chấp hành Đảng bộ xã Trường Long về việc điều chỉnh một số chỉ tiêu phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội năm 2026 tại Nghị quyết số 03-NQ/ĐU ngày 18 tháng 12 năm 2025;*

*Căn cứ Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 19 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân xã Trường Long về tình hình thực hiện chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh năm 2025 và mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ giải pháp năm 2026;*

*Xét Tờ trình số 1389/TTr-UBND ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã Trường Long việc điều chỉnh, bổ sung một số chỉ tiêu phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội năm 2026 tại Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 19 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân xã Trường Long về tình hình thực hiện chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh năm 2025 và mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp năm 2026; báo cáo thẩm tra của các Ban Kinh tế - Ngân sách và Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thống nhất điều chỉnh, bổ sung một số chỉ tiêu phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội năm 2026 tại khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 19 tháng 12 năm 2025 như sau:

**1. Bổ sung 01 chỉ tiêu trong Nhóm Chỉ tiêu về kinh tế:**

### **Bổ sung Chỉ tiêu số (1):**

(1) Sản xuất nông nghiệp: *(Điều chỉnh theo biểu Phụ lục trang số 15,16 kèm theo Quyết định số 17/QĐ-SNNMT ngày 08 tháng 01 năm 2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về việc giao chỉ tiêu sản xuất nông nghiệp và thủy sản năm 2026)*

a) Trồng trọt:

- Diện tích gieo trồng lúa: 50 ha; sản lượng lúa: 375 tấn.
- Diện tích cây ăn trái: 2.632 ha; tổng sản lượng cây ăn trái: 32.291 tấn.
- Diện tích rau màu và cây hàng năm khác: 75 ha; sản lượng: 938 tấn.

b) Lĩnh vực chăn nuôi:

- Tổng đàn gia súc, gia cầm: 60.380 con. (Trong đó: Bò: 30 con. Heo: 350 con. Gia cầm: 60.000 con).

- Sản lượng thịt hơi các loại: 309 tấn. (Trong đó: Thịt gia súc: 78 tấn. Thịt gia cầm: 231 tấn. Sản lượng trứng gia cầm: 2.793 nghìn quả).

c) Lĩnh vực thủy sản

Diện tích nuôi trồng thủy sản: 67 ha. Tổng sản lượng thủy sản: 567 tấn. (Trong đó: Khai thác: 50 tấn. Nuôi trồng: 517 tấn).

### **2. Điều chỉnh nội dung Chỉ tiêu số (10) đồng thời đổi lại thành Chỉ tiêu số (13) trong Nhóm Chỉ tiêu về văn hóa - xã hội:**

*Chỉ tiêu sau khi điều chỉnh:*

(13) Phân đầu hoàn thành các tiêu chí nông thôn mới năm 2026 *(theo Quyết định số 51/2025/QĐ-TTg ngày 29 tháng 12 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới giai đoạn 2026 - 2030)*

### **3. Điều chỉnh thứ tự các chỉ tiêu còn lại trong các Nhóm chỉ tiêu:**

*Thứ tự các chỉ tiêu sau khi điều chỉnh:*

#### **\* Nhóm chỉ tiêu về kinh tế (07 chỉ tiêu)**

(1) *(Chỉ tiêu được bổ sung tại khoản 1 Điều này).*

(2) Tổng thu ngân sách (thu nội địa) đạt chỉ tiêu trên giao; giải ngân vốn XDCB đạt 95% trở lên.

- Thu nhập bình quân đầu người tăng trung bình 8,2%/năm.

(3) Giá trị sản xuất nông nghiệp, lâm sản, thủy sản: 329,341 tỷ đồng.

(4) Giá trị sản xuất công nghiệp - xây dựng: 182,381 tỷ đồng *(Trong đó: CN-TTCN: 76,955 tỷ đồng, xây dựng: 105,426 tỷ đồng).*

(5) Giá trị thương mại, dịch vụ: 10,15 tỷ đồng.

(6) Phát triển mới 01 tổ hợp tác sản xuất và ít nhất 01 hợp tác xã.

(7) Tỷ lệ ứng dụng phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số: 100% cơ quan, đơn vị ứng dụng các phần mềm trong giải quyết

thủ tục hành chính; 95% cán bộ, công chức sử dụng thành thạo các phần mềm; 100% thủ tục hành chính được cung cấp dịch vụ công.

**\* Nhóm chỉ tiêu về văn hóa - xã hội (06)**

(8) Tiếp tục duy trì kết quả giảm nghèo bền vững, giữ vững không phát sinh hộ nghèo, giảm dần hộ cận nghèo và không để xảy ra tình trạng tái nghèo.

(9) Tỷ lệ lao động qua đào tạo 85% trở lên; giới thiệu việc làm 1.000 lao động trở lên.

(10) Tỷ lệ trẻ em đến trường đúng độ tuổi: mẫu giáo 5 tuổi đạt 100%; tiểu học đạt 100%; trung học cơ sở đạt 99%; duy trì 07/07 trường đạt chuẩn mức độ 1 và 01 trường đạt mức độ 2.

(11) Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt trên 95% dân số; tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện đạt và vượt chỉ tiêu trên giao; tỷ lệ dân số được quản lý hồ sơ sức khỏe và khám sức khỏe định kỳ là 80%.

(12) Tỷ lệ hộ dân được cung cấp và sử dụng nước sạch theo quy chuẩn đạt trên 98%; tỷ lệ thu gom rác và xử lý chất thải rắn sinh hoạt đạt trên 98%.

(13) *(Chỉ tiêu được điều chỉnh tại khoản 2 Điều này).*

**\* Nhóm chỉ tiêu về quốc phòng, an ninh (02 chỉ tiêu)**

(14) Tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ đạt 100% chỉ tiêu trên giao, đăng ký tuổi 17 đạt 100%.

(15). Không để hình thành “điểm nóng” về an ninh trật tự; kiểm chế tội phạm và tệ nạn xã hội, giữ vững danh hiệu xã “không ma túy”.

**Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Hội đồng nhân dân giao Ủy ban nhân dân xã theo chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị quyết này.

2. Hội đồng nhân dân giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân xã giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân xã Trường Long khóa XIII, Kỳ họp thứ Hai thông qua và có hiệu lực kể từ ngày 23 tháng 6 năm 2026./.

**Nơi nhận:**

- Thường trực HĐND thành phố;
- UBND thành phố;
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- UBND xã;
- Thường trực UBMTTQ VN xã;
- Các Ban của HĐND xã;
- Đại biểu HĐND xã;
- Phòng, ban, ngành, đoàn thể xã;
- Trường áp các ấp;
- Công thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**

**Đặng Hải Âu**

